TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HUỆ** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do -Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 14-8-2018
V/v "ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vụ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nghĩa.
2. Ông Nguyễn Sơn Trường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đức Huệ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ** tham gia phiên tòa**:** Ông Lê Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 76/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2018 về việc "ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thị Hồng Ng - Sinh năm 1985 - Địa chỉ: ấp Hòa T, xã Bình Hòa B, huyện C, tỉnh Long An. (vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt)

- *Bị đơn:* Ông Huỳnh Văn L - Sinh năm 1968 - Địa chỉ: ấp Hòa T, xã Bình Hòa B, huyện C, tỉnh Long An. (vắng mặt, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 13/4/2018 các văn bản tiếp theo bà Phạm Thị Hồng Ng trình bày và yêu cầu: Bà và ông Huỳnh Văn L cưới nhau vào năm 2014 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Hòa B, huyện C, tỉnh Long An ngày 01/8/2014. Quá trình chung sống vợ chồng ít chia sẻ do bất đồng quan điểm sống. Đến tháng 6/2015 thì phát sinh mâu thuẫn tình cảm vợ chồng không thể nào hàn gắn được nên ông bà đã ly thân từ tháng 6/2015 cho đến nay.

- Về hôn nhân: Bà yêu cầu ly hôn với ông Huỳnh Văn L.

- Về nuôi con chung: Bà và ông L có 01 con chung tên Huỳnh Phước Sang, sinh ngày 06/8/2014 (hiện đang sống với bà Ng). Khi ly hôn bà Ng yêu cầu trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 18/7/2018, bị đơn là ông Huỳnh Văn L trình bày: Ông thống nhất trình bày của bà Ng về ngày tháng năm, điều kiện kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn, về con chung và việc không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về hôn nhân: Ông đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà Phạm Thị Hồng Ng.

Về nuôi con chung: Ông đồng ý để bà Ng trực tiếp nuôi con chung tên Huỳnh Phước Sang, sinh ngày 06/8/2014, ông không cấp dưỡng nuôi con chung.

Ngày 16/5/2018 và ngày 18/7/2018 bà Phạm Thị Hồng Ng và ông Huỳnh Văn L có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ nhận xét về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý, chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự được đảm bảo.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bà Phạm Thị Hồng Ng và ông Huỳnh Văn L về việc thuận tình ly hôn; giao con chung tên Phước Sang cho bà Ng trực tiếp nuôi ông L không cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu nên không đề cập xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Phạm Thị Hồng Ng khởi kiện yêu cầu ly hôn ông Huỳnh Văn L, Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ tỉnh Long An thụ lý giải quyết vụ án là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Bà Ng và ông L chung sống có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Hòa Bắc. Quan hệ hôn nhân giữa bà Ng và ông L là hôn nhân hợp pháp theo quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình.

[3] Bà Phạm Thị Hồng Ng và ông Huỳnh Văn L có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử xét đơn khởi kiện của bà Ng, ông L theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

[4] Tại phiên tòa, nguyên đơn không có đơn rút yêu cầu khởi kiện, các đương sự không thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án.

[5] Xét việc bà Ng và ông L thuận tình ly hôn: bà Ng và ông L không đưa ra được tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của ông bà là có căn cứ và hợp pháp. Tuy nhiên, xét bà Ng và ông L thống nhất mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, đã ly thân từ tháng 6 năm 2015 đến nay và hiện vẫn sống ly thân, mỗi người tự lo cho bản thân, không quan tâm chăm sóc nhau. Mâu thuẫn giữa bà Ng và ông L đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc thuận tình ly hôn của bà Ng và ông L là tự nguyện, phù hợp quy định tại điều 55 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về nuôi con chung: Xét bà Ng và ông L thống nhất có 01 con chung tên Huỳnh Phước Sang, sinh ngày 06/8/2014 (hiện đang sống với bà Ng). Khi ly hôn bà Ng, ông L thống nhất để bà Ng trực tiếp nuôi con chung, ông L không cấp dưỡng nuôi con chung là tự nguyện, phù hợp theo quy định tại các Điều 81, 82, 107 và 110 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 nên ghi nhận.

[7] Xét về tài sản chung và nợ chung: Bà Ng, ông L trình bày không có, không yêu cầu không đề cập giải quyết. Nếu sau này xảy ra tranh chấp sẽ giải quyết bằng vụ án khác là phù hợp.

[8] Về án phí, căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xét thấy: Bà Ng là nguyên đơn trong vụ án ly hôn nên phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn được khấu trừ 300.000 tiền tạm ứng án phí đã nộp, bà Ng đã nộp đủ án phí. Ông L không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 147 và Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; các Điều 51, 55, 56, 81, 82, 83, 84, 107 và 110 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Hồng Ng đối với ông Huỳnh Văn L về việc "ly hôn".

Về hôn nhân ghi nhận sự thỏa thuận của đương sự: Bà Phạm Thị Hồng Ng và ông Huỳnh Văn L thuận tình ly hôn.

Về nuôi con chung: Bà Phạm Thị Hồng Ng được quyền trực tiếp nuôi Huỳnh Phước Sang, sinh ngày 06/8/2014 (hiện đang sống với bà Ng). Ông Huỳnh Văn L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông L được quyền thăm nom và chăm sóc con chung. Khi cần thiết, vì quyền và lợi ích của con chung, bà Ng và ông L được quyền yêu cầu thay đổi trình trạng nuôi con chung và việc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung và nợ chung: không có, không yêu cầu, không đề cập giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

Về án phí:

Bà Phạm Thị Hồng Ng chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn, được khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp (biên lai thu số 0008284 ngày 19/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ), bà Ng đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Chi cục THADS huyện Đức Huệ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Nguyễn Thị Vụ